TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:47/2023/DS-ST
Ngày: 31-5-2023
V/v Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Minh Hoàng;
2. Ông Trần Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:35/2023/TLST- DS ngày 09 tháng 02 năm 2023 về "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:26/2023/QĐXX-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim K, sinh năm 1964; Địa chỉ: Khu phố NT, phường NS, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

2. Bị đơn: Anh Trần Đại P, sinh năm 1984 và anh Trần Đại Q, sinh năm: 1988; Nơi đăng ký HKTT: AL, xã HP, huyện HT, tỉnh TTH; Địa chỉ hiện nay: Số 1b, hẻm 16, đường số 08, khu phố NT, phường NS, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại Tòa nguyên đơn bà Trần Thị Kim K trình bày: Do có mối quan hệ quen biết, bà cho anh Trần Đại P và Trần Đại Úy vay tiền 03 lần:

Lần 1 ngày 20-9-2018 vay 50.000.000 đồng

Lần 2 ngày 25-11-2018 vay 60.000.000 đồng.

Lần 3 ngày 25-11-2018 nợ 59.700.000 đồng (đây là số tiền lãi anh Q còn nợ của khoản vay 500.000.000 đồng trước đó anh Q đã trả xong nợ gốc nhưng chưa trả lãi).

Tổng cộng 03 lần vay số tiền 169.700.000 đồng, mục đích để làm khu vui chơi giải trí. Thời hạn vay là cuối năm 2019 sẽ trả gốc, lãi theo thỏa thuận nhưng không trả. Đến ngày 05- 4AL-2022 anh Q cam kết trả cho bà số tiền này nhưng vẫn không trả. Tháng 11-2022 bà làm đơn khởi kiện nhưng anh Q năn nỉ, viết

cam kết vào ngày 08-12-2022 xác định còn nợ bà tổng cộng số tiền 126.700.000 đồng, hẹn thời hạn trả nợ vào ngày 08 tây hàng tháng bắt đầu từ tháng 01-2023 trả mỗi tháng là 20.000.000 đồng và ngày cuối cùng là 08-6-2023 sẽ trả hết số tiền còn lại là 26.700.000 đồng đồng thời tính lãi suất 1,66% theo dư nợ giảm dần nhưng sau đó anh Q vẫn không trả như đã cam kết.

Theo đơn thì bà khởi kiện anh P và Q cùng trả nợ và lãi suất từ ngày 08-01-2023 cho đến khi giải quyết xong. Tuy nhiên, quá trình làm việc và tại phiên tòa, do giấy nợ và bản cam kết anh Q là người trực tiếp ký và cam kết trả nợ khi bà khởi kiện vào tháng 11-2022, anh P không có ký bất kỳ giấy nợ hay cam kết nào. Do đó, bà thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu một mình anh Q trả số tiền 126.700.000 đồng theo cam kết ngày 08-12-2022, không yêu cầu tính lãi suất, không khởi kiện, không yêu cầu anh P cùng trả.

Đối với anh Trần Đại Q, Trần Đại P: Từ sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhiều lần đến nhà, đã tiến hành các thủ tục tống đạt hợp lệ. Tuy nhiên, anh P, anh Q vắng mặt không đến để trình bày ý kiến cũng như không tham gia phiên họp, phiên hòa giải và xét xử.

Ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử (HĐXX): Thẩm phán thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh chưa thấy vấn đề vi phạm tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của Trần Thị Kim K. Buộc anh Trần Đại Q trả cho bà K số tiền vay 126.700.000 đồng. Ghi nhận bà K không yêu cầu tính lãi suất và không yêu cầu anh Trần Đại P cùng trả nợ. Anh Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Đại Q, Trần Đại P được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến để trình bày ý kiến của mình cũng như không tham gia phiên họp, phiên hòa giải và xét xử xem như đương sự đã tự từ bỏ việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình. Do đó, căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Q, anh P.

[2] Xét thấy ngày 20-9-2018 anh Trần Đại Q có ký giấy nợ vay bà Trần Thị Kim K số tiền 50.000.000 đồng và ngày 25-11-2018 vay 60.000.000 đồng. Do anh Q vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà K khởi kiện.

Theo như đơn khởi kiện, bà K kiện số tiền 169.700.000 đồng, quá trình làm việc và tại Tòa bà K xác định trong đó chỉ có 110.000.000 đồng là nợ gốc, còn số tiền 59.700.000 đồng bà ghi ngày 25-11-2018 đây là số tiền lãi anh Q còn nợ của khoản vay 500.000.000 đồng trước đó anh Q đã trả xong nợ gốc nhưng chưa trả lãi nên bà tính luôn vào. Ngày 05- 4AL-2022 anh Q viết bản cam kết xác định còn nợ bà số tiền nợ gốc 115.000.000 đồng cam kết trả cho bà nhưng vẫn không trả.

Năm 2022, bà K khởi kiện anh Q và được Tòa án thụ lý vụ án ngày 07-11-2022. Sau khi thụ lý, Tòa án mời hòa giải, anh Q đã năn nỉ bà K và viết bản cam kết ngày 08-12-2022 thống nhất còn nợ bà K số tiền 126.700.000 đồng và thỏa thuận trả dần mỗi tháng là 20.000.000 đồng bắt đầu từ ngày 08-01-2023 cho đến khi hết nợ nên bà K đã rút đơn khởi kiện và Tòa án đã ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 169/2022/QĐST-DS ngày 08-12-2022. Tuy nhiên, sau khi cam kết anh Q vi phạm nghĩa vụ nên bà K tiếp tục khởi kiện. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, bà K đã cung cấp bản cam kết giữa hai bên ngày 08-12-2022 và các giấy nợ mà bà K cho rằng anh Q viết và ký nhận còn nợ bà số tiền 126.700.000 đồng. Sau khi thụ lý, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cùng với chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nhưng bị đơn không có ý kiến liên quan đến yêu cầu khởi kiện, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và cũng không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. HĐXX khẳng định chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là hợp lệ. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

Quá trình làm việc và tại Tòa bà K thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu anh Q trả số tiền nợ gốc 126.700.000 đồng nên ghi nhận, cần buộc anh Qúy có nghĩa vụ trả cho bà K số tiền này. Ghi nhận bà K không yêu cầu tính lãi suất.

Bà K không khởi kiện, không yêu cầu anh P cùng trả nên ghi nhận.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim K.

Buộc anh Trần Đại Q có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Kim K số tiền nợ gốc 126.700.000 (*một trăm hai mươi sáu triệu bảy trăm nghìn)* đồng. Ghi nhận bà K không yêu cầu tính lãi suất và không yêu cầu anh Trần Đại P cùng trả nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải thêm số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí: Anh Trần Đại Q phải chịu 6.335.000 (*sáu triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị Kim K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà K số tiền 4.242.500 đồng tạm ứng án phí bà K đã nộp theo Biên lai thu số 0001743 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Phòng KTNV.TAT;*
- *VKSND TP Tây Ninh;*
- *THADS TP Tây Ninh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Võ Thanh Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Thanh Hùng